TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HSST
Ngày: 17-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Phi;

2. Bà Trần Thị Hạnh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Hiệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên toà*:** Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 141/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thị T, sinh năm: 1965 tại tỉnh B; Nơi cư trú: thôn Q, xã N, huyện C, tỉnh B; Nghề nghiệp: Nội trợ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hoá: 12/12; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Phạm Thái H (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H1 (đã chết); Họ và tên chồng: Nguyễn Trung T5; Sinh năm: 1963. Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/9/2023. Hiện bị cáo đang được tại ngoại ở thôn Q, xã N, huyện C, tỉnh B. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Phạm Thị Trúc L, sinh năm: 1992 tại tỉnh B; Nơi cư trú: thôn S, xã S, huyện C, tỉnh B; Nghề nghiệp: Nội trợ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hoá: 9/12; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Họ và tên cha: Phạm Đình D;

Sinh năm: 1967; Họ và tên mẹ: Lê Thị Đ; Sinh năm: 1971; Họ và tên chồng: Phạm Thanh H6; Sinh năm: 1990; Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: 01 tiền án; Ngày 17/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc" (đang trong thời gian thử thách 24 tháng, chưa đóng tiền phạt bổ sung 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước); Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/9/2023. Hiện bị cáo đang được tại ngoại ở thôn S, xã S, huyện C, tỉnh B. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1965; Địa chỉ: Số 173A Trương Phúc P, phường L, thành phố B, tỉnh B. Văng mặt.

2. Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1985; Địa chỉ: Khu phố La Vân, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Văng mặt.

3. Ông Nguyễn Chính T1, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Thôn Vinh Sơn, xã N, huyện C, tỉnh B. Văng mặt.

4. Ông Trần Nguyên V, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện C, tỉnh B. Văng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị Trang T2, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Thôn G, xã S, huyện C, tỉnh B. Văng mặt.

6. Ông Vũ Thanh T3, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện C, tỉnh Đ. Văng mặt.

7. Ông Phạm Thanh T4, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Thôn S, xã S, huyện C, tỉnh B. Văng mặt.

8. Bà Phạm Thanh L2, sinh năm: 1962; Địa chỉ: Khu phố 4, phường P, thành phố B, tỉnh B. Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 29/8/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức và Công an xã Nghĩa Thành kiểm tra nhà của Phạm Thị T phát hiện bắt quả tang hai chiếu bạc đang tổ chức đánh bạc.

Chiếu bạc thứ nhất gồm: Nguyễn Thị Minh P, Hoàng Thị C, Nguyễn Chính

T1 và Trần Nguyên V. Tang vật thu giữ gồm: 3.900.000 đồng trên chiếu bạc; 01 hũ nhựa bên trong có 40.000 đồng; 01 tấm vải màu xanh lá hình chữ nhật; 05 bộ bài tứ sắc và 01 xe mô tô biển số 72X3-2754 của Trần Nguyên V.

Chiếu bạc thứ hai gồm: Nguyễn Thị Trang T2, Vũ Thanh T3 và Phạm Thị Trúc L. Tang vật thu giữ gồm: 2.060.000 đồng trên chiếu bạc; 01 tấm vải màu xanh dương hình chữ nhật; 05 bộ bài tứ sắc và 01 xe mô tô biển số 72F1-804.66 của Phạm Thanh T4.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận đánh bạc dưới hình thức đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền. Cách thức chơi: Dùng bộ bài tứ sắc 112 lá bài (chia làm 04 màu là xanh lá, trắng, đỏ, vàng; mỗi màu có 04 lá bài gồm xe, pháo, mã, tướng, sĩ, tượng, chốt), chia cho mỗi người chơi 20 lá bài, riêng người làm cái được chia 21 lá bài, số còn lại để giữa chiếu bạc. Người làm cái đánh 01 lá bài xuống thì người chơi tiếp theo được ăn lá bài này để làm tròn bài rồi đánh 01 lá bài trên tay xuống hoặc có thể không ăn lá bài này mà rút bài ở giữa chiếu bạc lên rồi đánh 01 lá bài trên tay xuống. Người nào làm tròn được bài trước (không có bài rác) thì thắng và ăn tiền của những người còn lại. Trường hợp chưa có người thắng mà bài giữa chiếu bạc còn 07 lá thì tính là hòa (không ai ăn tiền của ai). Khi ăn tỳ (lá bài đầu tiên được người cầm cái đánh xuống xong, người chơi sẽ phải bỏ lá bài rác trên tay xuống, nếu không thực hiện được mà để người chơi khác về nhất thì sẽ phải chịu phạt thay cả làng). Nếu tới "trơn" hoặc tới "quan" (tức là người chơi có 04 lá bài như 4 xe, 4 pháo, 4 mã, 04 tướng, 4 tượng…) thì ăn mỗi nhà từ 20.000 đồng đến 40.000 đồng (ở chiếu bạc 1) và từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng (ở chiếu bạc 2).

Quá trình điều tra, chứng minh hành vi của các bị cáo cụ thể như sau:

Hành vi của Phạm Thị T: Ngày 29/8/2023, T tổ chức ăn cơm tại nhà sau đó L, Tùng, Tiến, Thanh, Phụng, Cảm, Vũ, Thái và Loan tổ chức thành 02 chiếu bạc để đánh bài tứ sắc ăn tiền tại nhà T. T không tham gia đánh bạc nhưng đồng ý cho mọi người lấy 02 tấm chăn và bài tứ sắc có sẵn ở nhà để đánh bạc. Khi có người tới "quan" hoặc tới "trơn" thì tự bỏ tiền vào hủ nhựa (ai muốn bỏ bao nhiêu thì bỏ) để nhờ T đi mua nước uống giúp chứ T không thu tiền xâu.

Hành vi của Phạm Thị Trúc L: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/8/2023, L rủ Vũ Thanh T3 đến nhà Phạm Thị T chơi. L sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, chơi được khoảng 15 ván và thắng được 200.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thì L để toàn bộ tiền trên chiếu bạc.

Hành vi của Vũ Thanh T3: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/8/2023, Phạm Thị Trúc L rủ Tùng đến nhà T đánh bạc. Tùng đồng ý rồi bắt xe buýt đến nhà T. Tùng sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, chơi được khoảng 15 ván thì thua hết

100.000 đồng. Khi bị bắt quả tang Tùng để toàn bộ tiền trên chiếu bạc.

Hành vi của Phạm Thanh T4 (sinh năm: 1993, trú tại thôn S, xã S, huyện C, tỉnh B): Khoảng 12 giờ ngày 29/8/2023, Tiến điều khiển xe mô tô biển số 72F1-804.66 đến nhà T chơi. Thấy L, Thanh và Tùng rủ nhau đánh bài ăn tiền nên Tiến đến đánh bạc cùng. Tiến sử dụng 560.000 đồng để đánh bạc, chơi được khoảng 15 ván thì Công an ập vào bắt quả tang nên Tiến bỏ toàn bộ tiền trên chiếu bạc rồi chạy thoát. Ngày 30/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức triệu tập đến làm việc, Tiến đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như vừa nêu trên. Thu giữ của Tiến 01 xe mô tô hiệu Vespa biển số 72F1-804.66.

Hành vi của Nguyễn Thị Trang T2: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/8/2023, Thanh đến nhà T chơi thì gặp L, Tùng và Tiến nên rủ nhau đánh bài ăn tiền. Thanh sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, chơi được khoảng 15 ván thì thắng được 100.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thì Thanh để toàn bộ tiền trên chiếu bạc.

Hành vi của Nguyễn Thị Minh P: Khoảng 13 giờ ngày 29/8/2023, Phụng đến nhà T châm cứu. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Phụng châm cứu xong đi ra thì thấy Hoàng Thị C, Trần Nguyên V và Nguyễn Chính T1 đang đánh bài tứ sắc ăn tiền nên Phụng đến đánh bạc cùng. Phụng sử dụng 490.000 đồng để đánh bạc, chơi được khoảng 05 ván thì thắng được 150.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thì Phụng để toàn bộ tiền trên chiếu bạc.

Hành vi của Hoàng Thị C: Khoảng 10 giờ ngày 29/8/2023, Cảm đến nhà T chơi. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì cùng Phụng, Vũ và Thái đánh bài ăn tiền. Cảm sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, chơi được khoảng 03 ván và thắng được 100.000 đồng. Cảm có bỏ vào hủ nhựa 40.000 đồng để mua nước uống. Khi bị bắt quả tang thì Cảm bỏ toàn bộ tiền trên chiếu bạc.

Hành vi của Trần Nguyên V: Khoảng 15 giờ ngày 29/8/2023, Vũ điều khiển xe mô tô biển số 72X3-2754 đến nhà T chơi. Thấy có nhiều người đánh bài ăn tiền nên đến tham gia đánh bạc. Vũ sử dụng 1.000.000 để đánh bạc, đặt cược 05 ván, thua hết 50.000 đồng. Khi bị bắt quả tang Vũ để toàn bộ tiền trên chiếu bạc.

Hành vi của Nguyễn Chính T1: Khoảng 15 giờ ngày 29/8/2023, Thái đi bộ đến nhà T chơi thì thấy nhiều người đánh bài ăn tiền nên đến tham gia đánh bạc. Thái sử dụng 1.750.000 đồng để đánh bạc, đặt cược khoảng 05 ván, thua hết 250.000 đồng. Khi Thái đang đánh bạc thì Phạm Thanh L2 đưa cho Thái 300.000 đồng để đánh bạc chung với Thái. Khi bị bắt quả tang thì Thái để toàn bộ tiền trên chiếu bạc.

Hành vi của Phạm Thanh L2 (sinh năm: 1962, trú tại khu phố 4, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu): Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/8/2023, Loan đến nhà T chơi. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, thấy

Nguyễn Chính T1 đánh bài ăn tiền nên Loan xin Thái cho góp 300.000 đồng để đánh chung; Thái đồng ý. Loan đưa cho Thái 300.000 đồng để đánh bạc rồi Loan ra võng nằm đợi. Khi bị bắt quả tang thì Loan bỏ chạy thoát. Đến ngày 30/8/2023, Công an triệu tập Loan đến làm việc nên Loan khai nhận toàn bộ hành vi của mình như vừa nêu trên.

Vật chứng vụ án:

10 bộ bài tứ sắc (08 bộ chưa qua sử dụng, 02 bộ đã qua sử dụng); 01 tấm vải màu xanh lá hình chữ nhật; 01 tấm vài màu xanh dương hình chữ nhật; 01 hủ nhựa; số tiền 6.000.000 đồng. Hiện đã chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức để quản lý, chờ xử lý.

01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter biển số 72X3-2754 của Trần Nguyên V và 01 xe mô tô hiệu Piaggo Vespa biển số 72F1-804.66 của Lê Thị Phương Hậu (vợ Phạm Thanh T4). Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho Vũ và Hậu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quyết định truy tố Phạm Thị T tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Thị T từ 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) đến 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng); Giữ nguyên quyết định truy tố Phạm Thị Trúc L tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Thị Trúc L từ 8 (tám) đến 10 (mười) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Thị T và Phạm Thị Trúc L đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản kiểm tra hành chính, tang vật của vụ án, các biên bản đối chất và lời khai của người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 29/8/2023, tại nhà Phạm Thị T (ở thôn Q, xã N, huyện C, tỉnh B), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức và Công an xã Nghĩa Thành phát hiện bắt quả tang Phạm Thị T đã sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để cho 02 chiếu bạc gồm: Phạm Thị Trúc L, Nguyễn Thị Minh P, Hoàng Thị C, Nguyễn Chính T1, Trần Nguyên V, Nguyễn Thị Trang T2, Vũ Thanh T3, Phạm Thanh T4 và Phạm Thanh L2 đánh bạc cùng lúc dưới hình thức đánh bài tứ sắc ăn tiền. Số tiền đánh bạc: Chiếu bạc thứ nhất (gồm Phụng, Cảm, Nguyễn Chính T1, Loan và Vũ): 3.900.000 đồng trên chiếu bạc và 40.000.000đ để trong 01 hũ nhựa; Chiếu bạc thứ hai (gồm Phạm Thị Trúc L, Thanh, Tùng và Tiến): 2.060.000 đồng trên chiếu bạc.

Như vậy, hành vi của Phạm Thị T là đồng ý để cho mọi người sử dụng nhà của mình làm địa điểm đánh bạc. Đồng thời cung cấp 02 tấm chăn và bài tứ sắc (có sẵn ở nhà) để cho hai chiếu bạc đánh bạc cùng lúc với tổng số tiền dùng đánh bạc trị giá 6.000.000 đồng nên hành vi của Phạm Thị T đã cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm b, khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Đối với Phạm Thị Trúc L cùng với Thanh, Tùng và Tiến tham gia đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc 2.060.000 đồng là chưa đủ định lượng tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc. Tuy nhiên, Phạm Thị Trúc L đã có 01 tiền án về tội "Đánh bạc", chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi đánh bạc, do đó hành vi của L đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố các bị cáo Phạm Thị T và bị cáo Phạm Thị Trúc L về các tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo Phạm Thị T, Phạm Thị Trúc L là công dân có đầy đủ năng lực nhận thức và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình, nhưng vì coi thường pháp luật và các chuẩn mực đạo đức xã hội nên các bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Chỉ vì ham mê cờ bạc mà đã làm cho nhiều gia đình tan vỡ, mất hạnh phúc. Hành vi tổ chức đánh bạc, và đánh bạc của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng chung mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần phải có bản án thật nghiêm khắc, đủ để giáo dục, cải

tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời đám ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phạm Thị T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Phạm Thị Trúc L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bởi lẽ tuy khi phạm tội Phạm Thị Trúc L đã một tiền án, tuy nhiên tình tiết này đã được áp dụng làm tình tiết định tội của tội "Đánh bạc" do đó không coi tình tiết này là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị T và bị cáo Phạm Thị Trúc L đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Phạm Thị T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo vừa phẫu thuật ung thư đang phải điều trị, uống thuốc theo phác đồ của bác sỹ ngoài ra còn bị bệnh khớp, huyết áp vô căn vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với bị cáo Phạm Thị T tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội; ăn năn hối cải; bị cáo có nhiều bệnh nền, vừa mới mổ ung thư đang phải điều trị bệnh, uống thuốc theo phác đồ của bác sỹ và hoàn cảnh khó khăn. Xét thấy bị cáo đồng ý cho các con bạc đánh bạc tại nơi thuộc quyền quản lý của mình, tuy nhiên không mang tính lợi nhuận (không thu tiền xâu) và bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với bị cáo Phạm Thị Trúc L, tuy số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng để cấu thành tội đánh bạc, tuy nhiên L đã một lần bị kết án phạt tù cho hưởng án treo, đang trong thời gian thử thách, bị cáo lại phạm tội, vì vậy căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo

thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa tội phạm. Xét bị cáo Phạm Thị Trúc L không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, đang phải nuôi 03 con nhỏ ăn học, đến nay vẫn chưa thực hiện xong hình phạt bổ sung (phạt tiền) của bả án lần phạm tội trước đây, vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với Nguyễn Thị Minh P, Hoàng Thị C, Nguyễn Chính T1, Trần Nguyên V, Nguyễn Thị Trang T2, Phạm Thanh T4, Phạm Thanh L2 và Vũ Thanh T3, do số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và qua xác minh các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phụng, Cảm, Thái, Vũ, Thanh, Tiến, Loan và Tùng; hình thức: Phạt tiền; Mức phạt: 1.500.000 đồng/người.

[7] Xử lý vật chứng:

- Số tiền thu trên chiếu bạc 6.000.000 đồng là tiền liên quan đến việc đánh bạc nên cần áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

- Đối với 10 bộ bài tứ sắc (08 bộ chưa qua sử dụng, 02 bộ đã qua sử dụng); 01 tấm vải màu xanh lá hình chữ nhật; 01 tấm vài màu xanh dương hình chữ nhật; 01 hủ nhựa là công cụ phương tiện phạm tội nên cần áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter biển số 72X3-2754 của Trần Nguyên V và 01 xe mô tô hiệu Piaggo Vespa biển số 72F1-804.66 của Lê Thị Phương Hậu (vợ Phạm Thanh T4). Hành vi của Vũ và Tiến chưa cấu thành tội "Đánh bạc", mục đính ban đầu của Vũ và Tiến chỉ đến nhà T chơi chứ không phải là đi đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho Vũ và Hậu là phù hợp, vậy nên những vật chứng này đã được xử lý xong.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội "Tổ chức đánh bạc", bị cáo Phạm Thị Trúc L phạm tội "Đánh bạc".

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Phạm Thị T 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Thị Trúc L 10 (mười) tháng tù.

Căn cứ khoản 5 Điều 65, khoản 2 Điều 56, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự; tổng hợp hình phạt 12 (mười hai) tháng tù của bản án số 77/2021/HS-ST, ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, buộc bị cáo Phạm Thị Trúc L phải chấp hành hình phạt chung là 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước sô tiền 6.000.000 đ (sáu triệu đồng).

- Tịch thu tiêu hủy Đối với 10 bộ bài tứ sắc (08 bộ chưa qua sử dụng, 02 bộ đã qua sử dụng); 01 tấm vải màu xanh lá hình chữ nhật; 01 tấm vài màu xanh dương hình chữ nhật; 01 hủ nhựa

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 12 năm 2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định vê mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Thị T và bị cáo Phạm Thị Trúc L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/01/2024). Bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV06, PC10 Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Công an huyện Châu Đức;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Tiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Tiến